

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

Bản án số: 47/2023/HS-ST

Ngày 09/8/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị Mây và ông Nguyễn Trọng Bộ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HS ngày 21/6/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2023/QĐ-TA ngày 06/7/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 25/7/2023, thông báo thay đổi thời gian xét xử số 05/TB-TA ngày 26/7/2023, đối với các bị cáo:

1. **Lục Đức Q** - sinh năm 1979. Nơi cư trú: thôn Phát M, xã Bình D, huyện Kim Th, tỉnh Hải D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Giới tính: Nam; con ông Lục Đức H và bà: Đồng Thị Ng; có vợ: Bùi Thị Th; Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án, tiền sự: Không.

2. **Lê Văn C** - sinh năm 1961; Nơi cư trú: Thôn Quảng Đ, xã Ngũ Ph, huyện Kim Th, tỉnh Hải D; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Trình độ văn hoá: 3/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Lê Văn T và bà Bùi Thị G; có vợ Trần Thị T; Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 1989.

Tiền án, tiền sự: Không.

Các bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo C: bà Nguyễn Thị Chi – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hải Dương.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Văn Th – sinh

năm 1970, trú tại: Thôn Quảng Đ, xã Ngũ Ph, huyện Kim Th, tỉnh Hải D. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Ông Nguyễn Văn H

Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lợi dụng việc mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc hằng ngày của Nhà nước, khoảng thời gian đầu tháng 11 năm 2022, Lục Đức Q tìm gặp Lê Văn C thỏa thuận thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức Cốc bán số lô, số đề cho người chơi. Hằng ngày, trước thời điểm mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc, khi bán được số lô, số đề thì Cốc sẽ sử dụng điện thoại di động VIVO 1820 của Cốc, lắp 02 sim thuê bao số 0374.856.612 và 0368.007.820 nhắn tin hoặc gọi điện đến điện thoại di động Nokia, lắp sim thuê bao số 0399.238.568 của Q để chuyển các số lô, số đề đã bán. Cách tính thắng thua dựa vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày, cụ thể: nếu người chơi mua số đề trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt thì thắng số tiền gấp 80 lần số tiền đã bỏ ra để mua; số lô nếu trùng với 02 số cuối của một trong các giải thì thắng số tiền gấp 3,5 lần số tiền đã bỏ ra mua. Nếu người chơi thắng thì Q sẽ đưa tiền cho C trả cho người chơi, nếu người chơi thua thì mất toàn bộ số tiền đã mua số lô, số đề cho Q. Việc thanh toán thắng, thua vào ngày hôm sau. Q trả tiền hoa hồng cho Cốc là 15% trên tổng số tiền bán số đề và 05% trên tổng số tiền bán số lô.

Ngày 23/11/2022, Nguyễn Văn C ở nhà tại thôn Quảng Đ, xã Ngũ Ph, huyện Kim Th thì Nguyễn Văn Th - sinh năm 1970 ở cùng thôn sử dụng điện thoại di động Iphone 11 của chị Nguyễn Thị Tr (là con gái của Th) - sinh năm 1987, trú tại: Khu 5, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương nhắn tin đến điện thoại di động VIVO 1820 của C mua các số đề với tổng số tiền là 600.000 đồng; một số người (đều chưa rõ địa chỉ) gọi điện đến điện thoại di động VIVO 1820 của C mua các số lô, số đề với tổng số tiền là 3.500.000 đồng. Sau đó, C đã nhắn tin chuyển toàn bộ số lô, số đề đã bán được cho Q và Cốc tự nhắn tin mua các số lô, số đề của Q với tổng số tiền là 7.800.000 đồng. Tối ngày 23/11/2022, sau khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc thì hành vi Đánh bạc của Q và Cốc bị Công an huyện Kim Thành phối hợp Công an xã Bình Dân phát hiện. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 23/11/2022 thì có số đề 47 Thêm mua trúng thưởng được 2.400.000 đồng và các số lô 03, 94, 91 C tự mua của Q trúng thưởng được 4.900.000 đồng.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia của Q sử dụng vào việc phạm tội, tối ngày 23/11.2022, Q đã vứt đi, đến nay Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Kim Thành không thu giữ được. Ngày 23 và ngày 24 tháng 11/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành quản lý của Lục Đức Q chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus; quản lý của Lê Văn Cốc chiếc điện thoại di động VIVO 1820 và quản lý của Th chiếc điện thoại di động Iphone 11 do Q, Cốc và Thêm giao nộp, sau đó đã trả lại Thêm chiếc điện thoại di động Iphone 11. Đối với 02 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus và VIVO 1820, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành đang quản lý tại kho vật chứng của Công an huyện, đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án.

Tại báo cáo trạng số: 35/QĐ-VKS ngày 02/6/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Lục Đức Q và Lê Văn C về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lục Đức Q và Lê Văn C phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321, Điều 17 và 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với tất cả các bị cáo. Áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo C

Xử phạt:

- Bị cáo Lục Đức Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

- Xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lục Đức Q cho UBND xã Bình Dân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, giao bị cáo Lê Văn C cho UBND xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước điện thoại di động VIVO 1820 của bị cáo C.

- Trả lại bị cáo Q điện thoại di động Iphone 8 Plus.

- Truy thu của bị cáo Q số tiền là 7.300.000 đồng, bị cáo C số tiền là 11.300.000 đồng, ông Nguyễn Văn Th số tiền 600.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo C.

Các bị cáo Q, C khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo C: Hoàn toàn nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành về tội danh và điều luật áp dụng. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét tính chất vai trò của từng bị cáo để đánh giá, vụ án này bị cáo C chỉ là người giữ vai trò sau, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người khuyết tật nặng nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm i, s, p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo C. Đề nghị áp dụng hình phạt từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo và miễn hình phạt bổ sung, án phí cho bị cáo Lê Văn C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng việc mở thưởng kết quả xổ số Miền Bắc hàng ngày của Nhà nước, Lục Đức Q và Lê Văn Cóc đã thỏa thuận về việc Cóc bán số lô, số đề trái phép sau đó chuyển cho Q để hưởng hoa hồng. Ngày 23/11/2022, tại xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Lê Văn Cóc bán số lô, số đề trái phép cho một số người với tổng số tiền là 4.100.000 đồng sau đó dùng điện thoại đi động chuyển các số lô, số đề bán được cho Q và tự nhận tin mua số lô, số đề của Q với số tiền là 7.800.000 đồng. Đối chiếu với kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc trong ngày, số đề Cóc bán chuyển cho Q và các số lô Cóc mua của Q đã trúng thưởng được tổng số tiền 7.300.000 đồng. Do đó tổng số tiền Q và Cóc đánh bạc là 19.200.000 đồng.

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị lớn là trái pháp luật. Nhưng do không muốn lao động để tạo ra của cải, vật chất cho bản thân, háms lợi tài sản bất chính nên đã cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là một trong những nguyên nhân gây xung đột, bất hoà trong gia đình và tạo sự bức xúc, bất ổn về an ninh trật tự tại địa phương. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Lục Đức Q và Lê Văn C phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo về tội phạm trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, đã xâm hại đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội, đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật nghiêm cấm dưới mọi hình thức nhưng chỉ vì mục đích háms lợi các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi cố ý đã gây ra và phải chịu một hình phạt theo quy định của Bộ luật Hình sự.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, để có mức án tương xứng với hành vi và lỗi của các bị cáo, Tòa án phân tích đánh giá vai trò của các bị cáo như sau: Trong vụ án này Lục Đức Q là người nhận các số lô, số đề do Lê Văn Cốc mua và do Cốc bán cho những người chơi; là người thanh toán tiền thắng, thua và trả tiền hoa hồng cho Cốc nên giữ vai trò chính. Lê Văn Cốc là đồng phạm tham gia với vai trò là người thực hành tích cực.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Q, C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo chưa phạm tội lần nào và lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo C là người bị khuyết tật nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Xét vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án, tiền sự, có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo C thuộc người khuyết tật nặng. Vì vậy, Tòa án áp dụng khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Q, C được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, sống biết chấp hành và tuân thủ pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài việc áp dụng hình phạt về nhân thân đối với các bị cáo, Tòa án còn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động VIVO 1820 của C, xác định là vật chứng của vụ án và là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với điện thoại di động Iphone 8 Plus của Q xác định bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Bị cáo C nhận ghi số lô, số đề sau đó chuyển cho Q. Xác định ngày 23/11/2022 C đã chuyển cho Q tổng số tiền đã ghi lô đề của khách và của C là 11.900.000 đồng nhưng C chưa chuyển tiền cho Q, trong đó có 600.000 đồng do Thêm mua số lô số đề của C nhưng Th chưa chuyển tiền cho C nên cần truy thu số tiền 600.000 đồng của Thêm, truy thu số tiền 11.300.000 đồng của C sung ngân sách nhà nước. Đối với số tiền trúng thưởng là 7.300.000 đồng, theo thỏa thuận thì Q là người phải trả số tiền trúng thưởng cho những người chơi, do Q chưa thanh toán cho những người chơi nên cần truy thu số tiền này của Q sung Ngân sách nhà nước.

[10] Trong vụ án này, Lục Đức Q thuê Nguyễn Văn H - sinh năm 1966, trú tại: thôn Phát Minh, xã Bình Dân, huyện Kim Thành đến nhà Q nhận tiền và đến nhà Lê Văn Cốc thu tiền và thanh toán thắng thua với Cốc, trước ngày 23/11/2022, H đã có 01 lần thanh toán tiền thắng thua với Cốc nhưng chưa được Q trả tiền công. Hành vi này của Hùng chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 29/4/2023, Công an huyện Kim Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79a/QĐ-XPHC đối với H là phù hợp nên không đặt ra việc giải quyết.

[11] Ngày 23/11/2022, chị Nguyễn Thị Tr không biết Nguyễn Văn Th sử dụng điện thoại di động Iphone 11 của chị Tr để nhắn tin mua số đề trái phép nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành không đặt ra việc xử lý đối với chị Trang và đã trả lại điện thoại cho anh Th là phù hợp nên không đặt ra việc giải quyết.

[12] Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, trước đó, vào các ngày 14, 15, 16 tháng 10/2022 và các ngày 01, 10, 11, 12 tháng 11/2022, Lê Văn Cốc bán số lô, số đề cho những người chơi không rõ lai lịch; ngày 07 và ngày 15 tháng 11/2022, C bán các số đề cho Trần Đức Ch - sinh năm 1979, trú tại: Thôn Quảng Đ, xã Ngũ Ph, huyện Kim Th; ngày 17/11/2022, Cốc bán số đề, số lô cho Phạm Văn N - sinh năm 1982, trú tại: Thôn Quảng Đạt, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành với tổng số tiền đánh bạc của từng ngày nêu trên đều dưới 5.000.000 đồng. Các ngày 01, 07, 10, 11, 12, 15 và 17 tháng 11/2022, sau khi bán được số lô, số đề, Cốc đều chuyển cho Lục Đức Q. Đối với các hành vi đánh bạc này của Ninh, Chung, Q, Cốc và hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Thêm ngày 23/11/2022 nêu trên chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 29/4/2023, Công an huyện Kim Thành đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính từ số 75/QĐ-XPHC đến số 79/QĐ-XPHC đối với Th, N, Ch, Q và Cốc nên không đặt ra việc giải quyết.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo C thuộc người cao tuổi, người khuyết tật nặng và có đề nghị được miễn án phí nên bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 321, Điều 17 và Điều 58, Điều i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 3 và 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Điều a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 331, Điều 333, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo Q, C. Áp dụng thêm điểm p khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo C.

1. Tuyên bố các bị cáo Lục Đức Q và Lê Văn C phạm tội: “Đánh bạc”.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Lục Đức Q **15 (mười lăm)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **30** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/8/2023).

- Xử phạt bị cáo Lê Văn C **12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/8/2023).

Giao bị cáo Lục Đức Q cho UBND xã Bình Dân, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, giao bị cáo Lê Văn C cho UBND xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Q 15.000.000 (*mười lăm triệu*) đồng, bị cáo C 10.000.000 (*mười triệu*) đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động VIVO 1820 của bị cáo C .

- Trả lại bị cáo Q điện thoại di động Iphone 8 Plus.

- Truy thu của bị cáo Q số tiền là 7.300.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

- Truy thu của bị cáo C số tiền là 11.300.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

- Truy thu của ông Nguyễn Văn Thêm – sinh năm 1970, trú tại: Thôn Quảng Đạt, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương số tiền 600.000 đồng sung ngân sách nhà nước.

(Vật chứng được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương có đặc điểm theo như Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 19/6/2023 giữa Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

5. Về án phí: Buộc các Lục Đức Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho bị cáo Lê Văn C

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Kim Thành;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đỗ Thị Hạnh

